UBND TỈNH TÂY NINH **QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20 /QĐ-HĐQL	*Tây Ninh, ngày 30 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế ứng vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/ NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Quyết định số 11538/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh trên cơ sở hợp nhất Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An và Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 11913/QĐ-UBND ngày 6 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh tại Tờ trình số 16/TTr-QPTĐ ngày 29 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế ứng vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Hội đồng quản lý; Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- BQLDA ĐTXD Công trình giao thông tỉnh;
- BQLDA ĐTXD Công trình dân dụng tỉnh;
- BQLDA ĐTXD Công trình nông nghiệp tỉnh;
- Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ
CHỦ TỊCH

QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH TÂY NINH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Huỳnh Văn Sơn

UBND TỈNH TÂY NINH
QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Ứng vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh

(Kèm theo Quyết định số 20 /QĐ-HĐQL ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về việc ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh (gọi tắt là Quỹ).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan đến Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Hợp đồng ứng vốn là thỏa thuận bằng văn bản được ký kết giữa Quỹ và Tổ chức được ứng vốn về các nội dung liên quan đến việc ứng vốn từ Quỹ.

2. Tổ chức được ứng vốn là Chủ đầu tư, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Quỹ.

3. Thời hạn ứng vốn là khoảng thời gian được tính từ ngày tiếp theo của ngày Quỹ giải ngân vốn ứng cho đến thời điểm Tổ chức được ứng vốn hoàn trả hết vốn đã ứng theo thỏa thuận giữa Quỹ và Tổ chức được ứng vốn.

4. Vốn ứng quá hạn là khoản vốn ứng mà Tổ chức được ứng vốn không hoàn trả được đúng hạn theo thỏa thuận giữa Quỹ và Tổ chức được ứng vốn.

5. Lý do khách quan là do chính sách Nhà nước thay đổi hoặc do tác động từ các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, hỏa hoạn, địch họa....

6. Gia hạn vốn ứng là việc tổ chức ứng vốn được xem xét chấp thuận kéo dài thời gian hoàn trả vốn ứng so với thời hạn đã cam kết ban đầu nhưng không vượt quá thời gian thực hiện dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Đối tượng, điều kiện ứng vốn

1. Đối tượng được ứng vốn

a) Chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, đơn vị, tổ chức của Nhà nước thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở (trừ các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không phải nguồn ngân sách Nhà nước).

b) Đơn vị, tổ chức theo quy định của pháp luật về đất đai để tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách Nhà nước.

c) Tổ chức được giao thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

d) Đối tượng được ứng vốn để thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện ứng vốn

Điều kiện ứng vốn được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Điều 5. Nguyên tắc ứng vốn

1. Hoạt động ứng vốn của Quỹ được thực hiện theo thỏa thuận giữa Quỹ và tổ chức được ứng vốn đảm bảo công khai, bình đẳng, phù hợp với Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức được ứng vốn phải chấp hành đúng các quy định của Quỹ; sử dụng vốn ứng đúng mục đích, hoàn trả vốn ứng và chi phí quản lý vốn ứng đầy đủ, đúng thời hạn đã thỏa thuận với Quỹ.

Điều 6. Đồng tiền ứng vốn, hoàn trả vốn ứng

Đồng tiền ứng vốn và hoàn trả vốn ứng là đồng Việt Nam.

Điều 7. Kế hoạch ứng vốn

Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Điều 8. Thẩm quyền quyết định ứng vốn

Thẩm quyền quyết định ứng vốn được thực hiện theo Quy định tại Điều 14 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Điều 9. Trình tự, thủ tục ứng vốn

1. Lập hồ sơ ứng vốn

Trên cơ sở Kế hoạch ứng vốn đã được phê duyệt, cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn lập 01 bộ hồ sơ đề nghị ứng vốn gửi Quỹ. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Hồ sơ đề nghị ứng vốn

- Văn bản đề nghị ứng vốn của tổ chức được ứng vốn (trong đó nêu rõ kế hoạch, tiến độ thực hiện khối lượng công việc): 01 bản chính (theo mẫu số 01).

- Phương án sử dụng và hoàn trả vốn ứng: 01 bản chính (theo mẫu số 02).

- Giấy Ủy quyền của đơn vị ứng vốn (nếu có): 01 bản chính.

b) Hồ sơ dự án, nhiệm vụ

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, nhiệm vụ của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Quyết định phê duyệt dự án, nhiệm vụ; Quyết định điều chỉnh (nếu có).

- Quyết định phê duyệt dự toán (nếu có); quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (đối với việc ứng vốn để thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; quyết định điều chỉnh (nếu có).

- Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất (nếu có).

- Quyết định thu hồi đất (nếu có).

- Hồ sơ tài liệu khác có liên quan đến việc ứng vốn (nếu có).

c) Hồ sơ pháp lý của tổ chức được ứng vốn

- Quyết định thành lập tổ chức được ứng vốn.

- Quyết định bổ nhiệm người đứng đầu hoặc Quyết định giao nhiệm vụ phụ trách người đứng đầu tổ chức được ứng vốn (đính kèm bản sao Căn cước).

- Quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng hoặc Quyết định giao nhiệm vụ phụ trách kế toán (đính kèm bản sao Căn cước).

- Hồ sơ tài liệu khác có liên quan của tổ chức được ứng vốn.

2. Thẩm định hồ sơ ứng vốn

Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Quỹ tiến hành thẩm định và lập báo cáo thẩm định hồ sơ ứng vốn về các nội dung sau:

a) Tính đầy đủ, tính pháp lý của bộ hồ sơ theo quy định.

b) Việc đảm bảo các quy định về: đối tượng ứng vốn, mục đích ứng vốn, điều kiện ứng vốn, phương án hoàn trả vốn ứng và chi phí quản lý vốn ứng...

c) Các nội dung khác có liên quan tới dự án, nhiệm vụ (nếu có).

3. Ban hành Quyết định cho ứng vốn

Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đơn vị được UBND tỉnh ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất tiến hành thẩm định hồ sơ ứng vốn trình Giám đốc Quỹ phát triển đất quyết định ứng vốn trong thời hạn 07 ngày làm việc hoặc trình Hội đồng

quản lý Quỹ quyết định ứng vốn trong thời hạn 14 ngày làm việc hoặc trình UBND tỉnh quyết định ứng vốn trong thời hạn 21 ngày làm việc cho tổ chức được ứng vốn nếu đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo và trả lại hồ sơ cho tổ chức đề nghị ứng vốn nếu không đủ điều kiện theo quy định.

4. Ký hợp đồng ứng vốn

Căn cứ quyết định việc ứng vốn cho tổ chức được ứng vốn của cấp có thẩm quyền, Quỹ triển khai ký Hợp đồng ứng vốn với tổ chức được ứng vốn.

5. Lập hồ sơ đề nghị giải ngân và giải ngân vốn ứng

a) Lập hồ sơ đề nghị giải ngân

Sau khi ký Hợp đồng ứng vốn, Tổ chức được ứng vốn lập hồ sơ đề nghị giải ngân gửi Quỹ. Hồ sơ đề nghị giải ngân gồm:

- Giấy đề nghị giải ngân vốn ứng (theo mẫu số 03).

- Giấy nhận vốn ứng: 02 bản chính (theo mẫu số 04).

- Hồ sơ, chứng từ pháp lý các chi phí, hạng mục để giải ngân (nếu có).

b) Quỹ thực hiện giải ngân vốn ứng theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Điều lệ Quỹ.

6. Việc ứng vốn được thực hiện một lần hoặc nhiều lần theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Điều lệ Quỹ.

7. Trình tự, thủ tục ứng vốn lần tiếp theo trong trường hợp ứng vốn nhiều lần cho một dự án, nhiệm vụ

a) Tổ chức được ứng vốn có văn bản đề nghị ứng vốn và hồ sơ, tài liệu bổ sung có liên quan đến số vốn đề nghị ứng.

b) Thẩm định hồ sơ ứng vốn

Trên cơ sở hồ sơ ứng vốn ban đầu và hồ sơ bổ sung, Quỹ lập báo cáo thẩm định bổ sung hồ sơ ứng vốn về các nội dung sau:

- Tính đầy đủ, tính pháp lý của hồ sơ theo quy định;

- Việc đảm bảo các quy định về: đối tượng ứng vốn, mục đích ứng vốn, điều kiện ứng vốn, phương án hoàn trả vốn ứng và chi phí quản lý vốn ứng..;

- Các nội dung khác có liên quan (nếu có).

c) Giám đốc Quỹ phát triển đất quyết định hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định việc ứng vốn hoặc có văn bản thông báo và trả lại hồ sơ cho tổ chức đề nghị ứng vốn nếu không đủ điều kiện theo quy định.

d) Ký hợp đồng ứng vốn, giải ngân vốn ứng

Việc ký hợp đồng ứng vốn, giải ngân vốn ứng được thực hiện theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều này.

Điều 10. Quản lý vốn ứng

Quỹ thực hiện kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc sử dụng vốn ứng; trường hợp phát hiện sử dụng vốn không đúng mục đích hoặc có dấu hiệu không bảo đảm khả năng hoàn trả thì kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý theo quy định.

Tổ chức được ứng vốn có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu của Quỹ về tình hình sử dụng vốn ứng, tiến độ thực hiện dự án và khả năng hoàn trả vốn ứng; cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của Quỹ

Điều 11. Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ

1. Xác định chi phí quản lý vốn ứng

Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ được thực hiện theo quy định tại Điều 16 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

2. Tổ chức được ứng vốn thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng cho Quỹ cùng với thời điểm hoàn trả vốn ứng.

Điều 12. Hoàn trả vốn ứng và trả chi phí quản lý vốn ứng

1. Quy định về hoàn trả vốn ứng cho Quỹ được thực hiện theo quy định tại Điều 17 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

2. Trả chi phí quản lý vốn ứng

a) Tổ chức được ứng vốn gửi văn bản đề nghị Quỹ xác định mức chi phí quản lý vốn ứng phải trả, trong đó nêu rõ ngày hoàn trả vốn ứng cho Quỹ.

b) Quỹ căn cứ văn bản đề nghị tính toán, xác định chi phí quản lý vốn ứng và gửi thông báo cho tổ chức được ứng vốn. Mức chi phí quản lý vốn ứng được xác định theo mức tại thời điểm ban hành Quyết định ứng vốn lần đầu của từng dự án, từng nhiệm vụ, cố định trong cả quá trình ứng vốn và không tính theo thời gian ứng vốn.

c) Căn cứ thông báo của Quỹ, tổ chức được ứng vốn hoàn trả chi phí quản lý vốn ứng cùng với số vốn đã ứng.

d) Trong trường hợp tổ chức hoàn trả tiền ứng vốn nhưng không gửi văn bản đề nghị Quỹ xác định chi phí quản lý vốn ứng phải trả, Quỹ căn cứ chứng từ trả tiền để xác định chi phí quản lý vốn ứng và gửi thông báo cho tổ chức được ứng vốn. Tổ chức được ứng vốn thực hiện việc hoàn trả chi phí quản lý vốn ứng sau khi nhận được thông báo của Quỹ.

Điều 13. Thời hạn hoàn trả vốn ứng

1. Thời hạn hoàn trả vốn ứng được xác định theo cam kết của đơn vị ứng vốn, nhưng tối đa không vượt quá thời gian thực hiện dự án được ghi trong quyết định phê duyệt dự án.

2. Trường hợp vì lý do khách quan làm chậm tiến độ dự án ảnh hưởng đến thời hạn hoàn trả vốn ứng, việc gia hạn thời gian hoàn trả vốn ứng được thực hiện theo quy định tại Điều 18 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Điều 14. Chế tài xử lý các vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả vốn ứng

Trường hợp tổ chức được ứng vốn vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng, việc chế tài xử lý các vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả vốn ứng được thực hiện theo quy định tại Điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ

Điều 15. Quyền hạn và nghĩa vụ của tổ chức được ứng vốn

1. Quyền hạn

a) Từ chối yêu cầu của Quỹ nếu yêu cầu đó không đúng với các quy định của pháp luật và thỏa thuận tại Hợp đồng ứng vốn.

b) Đề nghị giải ngân vốn ứng khi đủ các điều kiện.

c) Các quyền khác theo thỏa thuận tại Hợp đồng ứng vốn và quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ

a) Cung cấp đầy đủ, kịp thời, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc ứng vốn và tình hình sử dụng vốn ứng cho Quỹ; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Quỹ; tạo điều kiện để Quỹ thực hiện kiểm tra tình hình sử dụng vốn ứng theo quy định; cung cấp đầy đủ chứng từ, tài liệu liên quan tới việc sử dụng vốn ứng cho Quỹ;

b) Sử dụng vốn ứng đúng mục đích và thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận tại Hợp đồng ứng vốn và các cam kết khác (nếu có);

c) Hoàn trả vốn ứng và chi phí quản lý vốn ứng đúng thời hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng ứng vốn;

d) Chấp hành các yêu cầu kiểm tra, theo dõi định kỳ hoặc đột xuất của Quỹ;

đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi không thực hiện đúng hoặc thực hiện không đầy đủ những thỏa thuận về việc sử dụng vốn ứng, hoàn trả vốn ứng như đã cam kết tại Hợp đồng ứng vốn;

e) Thông báo kịp thời cho Quỹ những yếu tố làm ảnh hưởng đến việc hoàn trả vốn ứng;

g) Thực hiện chế độ báo cáo tình hình sử dụng vốn ứng theo yêu cầu của Quỹ;

h) Các nghĩa vụ khác được thỏa thuận tại Hợp đồng ứng vốn và theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Quyền hạn và nghĩa vụ của Quỹ

1. Quyền hạn

a) Yêu cầu tổ chức được ứng vốn cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc ứng vốn và hoàn trả vốn ứng.

b) Từ chối ứng vốn nếu dự án, nhiệm vụ không đủ điều kiện ứng vốn theo quy định.

c) Kiểm tra, theo dõi quá trình sử dụng vốn ứng và hoàn trả vốn ứng của tổ chức được ứng vốn.

d) Yêu cầu tổ chức được ứng vốn bố trí kịp thời nguồn hoàn trả vốn ứng và chi phí quản lý vốn ứng theo quy định tại Hợp đồng ứng vốn.

đ) Các quyền khác được thỏa thuận tại Hợp đồng ứng vốn và theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan theo quy định của pháp luật trong công tác ứng vốn, quản lý và thu hồi vốn ứng.

b) Thực hiện cho ứng vốn đúng đối tượng, phù hợp với các quy định tại Quy chế này và các quy định khác của pháp luật.

c) Thực hiện đúng các thỏa thuận trong Hợp đồng ứng vốn đã ký.

d) Quản lý, theo dõi hồ sơ ứng vốn và tổ chức lưu trữ hồ sơ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

đ) Các nghĩa vụ khác được quy định tại Hợp đồng ứng vốn và theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Trưởng Ban kiểm soát, cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Những vấn đề chưa được quy định trong quy chế này, sẽ được thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan. Trường hợp quy định của pháp luật có thay đổi, các quy định trong quy chế này không còn phù hợp thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, Giám đốc Quỹ có trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định./.

Mẫu số 01

.....[1]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số:	
V/v ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh để thực hiện	....., *ngày tháng năm*

Kính gửi: Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/ NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh ban hành Quy chế ứng vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ hồ sơ dự án.....[2]

Để thực hiện nhiệm vụ .....[3],.....[4] đề nghị Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh xem xét quyết định (*hoặc trình cấp có thẩm quyền*) quyết định chủ trương cho tổ chức được ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự án:.....
2. Tổng mức đầu tư:.....
3. Tổng nhu cầu vốn ứng:.....
4. Số lần dự kiến ứng vốn:.....
5. Kế hoạch, tiến độ thực hiện dự án:.....
6. Mục đích sử dụng vốn ứng:.....
7. Nguồn vốn hoàn trả :.....

---

[1] Tên tổ chức đề nghị ứng vốn.
[2] Tên dự án
[3] Ghi tên nhiệm vụ
[4] Tên tổ chức đề nghị ứng vốn.

8. Phí ứng vốn:.....

9. Thời gian hoàn trả:.....

10. Hồ sơ gửi kèm theo:.....

.....cam kết sử dụng vốn ứng đúng mục đích và hoàn trả vốn ứng đúng thời hạn, đề nghị Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....;
- Lưu: VT;.....

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ ỨNG VỐN
(Ký, ghi rõ họ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 02

.....[1]
Số: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ HOÀN TRẢ VỐN ỨNG

Kính gửi: Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ Quyết định phê duyệt dự án.....[2]

Căn cứ Văn bản đề nghị ứng vốn số.....

Các căn cứ khác có liên quan đến dự án.....

Để đảm bảo nguồn hoàn trả cho Quỹ phát triển đất tỉnh, ...[3] xây dựng phương án sử dụng và hoàn trả vốn ứng như sau:

I. Thông tin chung về tổ chức ứng vốn:

1. Tên tổ chức:.....

2. Địa chỉ:.....

3. Điện thoại:.....

4. Số tài khoản:....., tại .....

5. Tên người đại diện pháp nhân ứng vốn:.....Chức vụ: .....

II. Nội dung và phương án ứng vốn:

1. Tóm tắt dự án, nhiệm vụ được giao:

- Tên dự án: .....
- Nhiệm vụ:.....
- Địa điểm thực hiện:.....
- Chủ đầu tư: .....
- Thời gian thực hiện dự án:.....
- Tổng mức đầu tư:.....
- Mục tiêu của dự án:.....
- Quy mô dự án:.....
- Dự kiến nguồn thu của dự án (nếu có):.....

[1] Tên tổ chức đề nghị ứng vốn.
[2] Tên Quyết định chủ trương ứng vốn
[3] Tên tổ chức đề nghị ứng vốn.

- Những phần việc đã thực hiện:.....
- Những phần việc tiếp tục thực hiện:.....

2. Phương án sử dụng và hoàn trả vốn ứng:

- Tổng nhu cầu vốn ứng:.....
- Số lần dự kiến ứng vốn:.....
- Mục đích sử dụng vốn ứng:.....
- Phí ứng vốn:.....
- Thời gian hoàn trả vốn ứng:.....
- Nguồn vốn hoàn trả vốn ứng:.....
- Hình thức hoàn trả phí ứng vốn:.....

III. Cam kết bên nhận vốn:

.....cam kết sử dụng vốn ứng đúng mục đích và hoàn trả vốn ứng đúng thời hạn, đề nghị Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....
- Lưu: .....

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ ỨNG VỐN
(Ký, ghi rõ họ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 03

……[1]

Số: ……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

……, ngày tháng năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ GIẢI NGÂN VỐN ỨNG

Kính gửi: ……

- Tên dự án, nhiệm vụ:……
- Đơn vị đề nghị ứng vốn:……
- Căn cứ:……
- Căn cứ Hợp đồng ứng vốn số…… ngày……giữa Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh và……

ĐVT: Đồng

Nội dung	Giá trị hợp đồng	Lũy kế vốn đã tạm ứng, giải ngân vốn ứng đến cuối kỳ trước	Số tiền đề nghị tạm ứng, giải ngân vốn ứng kỳ này

* Chi tiết như sau:

Tổng số tiền đề nghị tạm ứng, giải ngân vốn ứng:……

[1] Tên tổ chức được ứng vốn.

Bằng chữ: .....

Trong đó:

- Số tiền thu hồi tạm ứng:.....
- Số trả đơn vị ứng vốn:.....bao gồm:
  + Số tiền tạm ứng lần này (nếu có):.....
  + Số giải ngân vốn ứng:.....

Tên đơn vị thụ hưởng:.....

Số tài khoản:.....tại .....

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....;
- Lưu: VT;.....

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ họ tên)

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ ỨNG VỐN
(Ký, ghi rõ họ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY NHẬN VỐN ỨNG
Số:.....

Căn cứ Hợp đồng ứng vốn số..... ngày.....giữa Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh và.....

Tên tổ chức được ứng vốn:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Người đại diện: .....

Chức vụ:.....

Tên dự án, nhiệm vụ:..... .....

Đồng ý nhận nợ tại Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh với các nội dung như sau:

1. Mục đích sử dụng vốn ứng:.....

2. Tổng nhu cầu vốn ứng:.....

3. Tổng số tiền ứng vốn đến trước ngày ứng vốn lần này:.....

4. Số tiền nhận ứng vốn lần này:.....

5. Ngày giải ngân vốn ứng lần này:.....

6. Lũy kế số tiền ứng vốn nhận vốn ứng lần này:.....

.....cam kết sử dụng vốn ứng đúng mục đích và hoàn trả vốn ứng đúng thời hạn, thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng ứng vốn đã ký. Đơn vị được ứng vốn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu và chứng từ cung cấp cho Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

Giấy nhận vốn ứng này là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng ứng vốn số..... ngày.....

Giấy nhận nợ gồm ..... trang được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên nhận vốn ứng giữ 01 (một) bản, Bên ứng vốn giữ 03 (ba) bản./.

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN VỐN ỨNG	**ĐẠI DIỆN BÊN ỨNG VỐN**
(Ký, ghi rõ họ họ tên và đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ họ tên và đóng dấu)*